

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 32/2020/HS-ST
Ngày 10-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Viễn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hùng Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2020/TLHS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Thái V sinh năm 1998; Nơi sinh: huyện GR, tỉnh KG; Nơi cư trú: Ấp TĐ, xã TP, huyện GR, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Thái Thị L; anh chị em ruột có 04 người lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1989; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2020 đến nay. Bị cáo “có mặt”.

2. Nguyễn Tấn T sinh năm 1995; Nơi sinh: huyện GR, tỉnh KG; Nơi cư trú: Ấp TQ, xã TP, huyện GR, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Dương Thị N; anh chị em ruột có 04 người lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2020 đến nay. Bị cáo “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Quốc V sinh năm 1998. Nơi cư trú: Ấp TĐ, xã TP, huyện GR, tỉnh KG “có mặt”

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn L sinh năm 2001 “vắng mặt”

Anh Đặng Văn N sinh năm 2001 “vắng mặt”

Nơi cư trú: Ấp TĐ, xã TP, huyện GR, tỉnh KG.

- *Người chứng kiến:* Ông Trương Văn T sinh năm 1964. Nơi cư trú: Ấp TP, xã TĐ, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 09/7/2020 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện CĐ, thành phố Cần Thơ kết hợp với lực lượng Công an xã TĐ, huyện CĐ tuần tra trên tuyến đường thuộc ấp TP, xã TĐ, phát hiện Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68G1-773.83 chở Lê Thái V và Nguyễn Văn L có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, khám xét khẩn cấp.

Tang vật thu giữ: 01 bịch nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu (thu trong nón bảo hiểm Lê Thái V đang đội), 01 nón bảo hiểm, 01 xe mô tô biển kiểm soát 68G1-773.83

Tại Bản kết luận giám định số: 274/KL – PC09, ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định, là ma túy, khối lượng 0,1231 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Thái V và Nguyễn Tấn T khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 09/7/2020 bị cáo V cùng Lưu Thanh T, Lê Quốc V và Đặng Văn N uống rượu tại nhà của Lưu Thanh T ở Ấp TĐ, xã TP, huyện GR, tỉnh KG. Đến khoảng 22 giờ thì Nghĩa ra về, Lưu Thanh T rủ bị cáo V và Lê Quốc V mua ma túy về sử dụng. Do không ai có tiền nên bị cáo V kêu Lưu Thanh T đưa điện thoại di động của T để đổi lấy ma túy, khi nào có tiền thì hùn lại để chuộc điện thoại trả lại cho T, cả ba đồng ý. Sau đó, Lưu Thanh T đưa điện thoại di động Samsung Galaxy J5 cho bị cáo V và không biết ai sử dụng điện thoại di động của Lê Quốc V nhắn tin cho bị cáo Nguyễn Tấn T đến chở bị cáo V đi đổi ma túy. Một lúc sau, bị cáo Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 68G1-773.83 chở bị cáo V đến cầu số 1 thuộc thị trấn CĐ, huyện CĐ đổi lấy ma túy. Bị cáo T ở ngoài chờ, bị cáo V đi vào đưa điện thoại của Lưu Thanh T đổi 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng, rồi đi ra nói với bị cáo T đã đổi được 01 bịch ma túy và cất giấu bịch ma túy vào nón bảo hiểm đội trên đầu. Bị cáo Nguyễn Tấn T chở bị cáo V đi về, gặp anh Nguyễn Văn L là bạn của bị cáo V nên chở anh L về cùng, khi đi đến đoạn đường thuộc ấp TP, xã TĐ, huyện CĐ thì bị lực lượng Công an khám xét, bắt giữ.

Đối với Lưu Thanh T bỏ trốn khỏi địa phương Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CĐ ra quyết định truy nã và tách vụ án hình sự đối với Lưu Thanh T để xử lý sau. Đối với Lê Quốc V thừa nhận khi Lưu Thanh T và Lê Thái V rủ hùn tiền mua ma túy về sử dụng, nhưng vì không ai có tiền nên Lưu Thanh T đưa điện thoại cho V để đổi ma túy thì V có đồng ý nhưng không nói rõ số tiền hùn cụ thể, V cũng không có nhắn tin cho Nguyễn Tấn T chở V đi đổi ma túy nên chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Quốc V.

Đôi với Nguyễn Văn L đi nhờ xe, không liên quan đến hành vi vận chuyển ma túy của các bị cáo nên không xử lý đôi với L.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSCĐ ngày 21/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Lê Thái V và Nguyễn Tấn T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thái V từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn cho các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 274/KLPC09 là mẫu vật còn lại sau giám định, 01 nón bảo hiểm. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 68G1-773.83 (kèm giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Tấn T); 01 điện thoại di động Samsung, màu xám (mặt trước bị bể).

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo V không có ý kiến. Bị cáo T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Qua đối chiếu quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nhận thấy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng truy tố và khai nhận: Bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng khoảng 22 giờ ngày 09/7/2020 sau khi uống rượu xong Lưu Thanh T rủ bị cáo Lê Thái V và Lê Quốc V mua ma túy về sử dụng. Do không có tiền nên bị cáo V kêu Lưu Thanh T đưa điện thoại của T để đổi ma túy, khi nào có tiền thì hùn lại lấy điện thoại trả lại cho T, cả ba đồng ý. Sau đó, Lưu Thanh T đưa điện thoại của T cho bị cáo V và không biết ai dùng điện thoại của Lê Quốc V nhắn tin cho bị cáo Nguyễn Tấn T đến chờ bị cáo V đi đổi ma túy. Một lúc sau, Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô đến chờ bị cáo V đến cầu số 1 thuộc thị trấn CĐ, huyện CĐ để mua ma túy. Bị cáo T ở ngoài chờ, còn bị cáo V đi vào gặp một người thanh niên đưa điện thoại đổi 01 bịch ma túy, cất giấu trong nón bảo

hiểm đội trên đầu. Trên đường về thì bị lực lượng Công an khám xét, bắt giữ. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với những chứng cứ thu thập có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét thấy, các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Theo kết luận giám định số 274/KL-PC09 ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ ma túy mà các bị cáo vận chuyển, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1231 gam. Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy mà bị cáo thực hiện xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội vận chuyển trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thái V mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Xét thấy, hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy mà các bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân các bị cáo nhận thức được việc vận chuyển trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, mọi hành vi phạm tội phải bị xử lý nghiêm nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng mà các bị cáo cố ý thực hiện. Do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện. Bị cáo V là người khởi sự, rủ rê Bị cáo T và là người trực tiếp đi mua ma túy nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án của bị cáo cao hơn Bị cáo T là có căn cứ.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 01 gói niêm phong số 274/KL-PC09 là mẫu vật còn lại sau giám định, 01 nón bảo hiểm có liên quan đến việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô không biển kiểm soát 68G1-773.83 và 01 điện thoại di động bị cáo sử dụng để đi mua ma túy có giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[5] Đối với Lưu Thanh T đã bỏ trốn khỏi địa phương Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CD ra quyết định truy nã và tách vụ án hình sự đối với Lưu Thanh T để xử lý sau là phù hợp. Đối với Lê Quốc V thừa nhận khi Lưu Thanh T và Lê Thái V rủ hùn tiền để mua ma túy về sử dụng, nhưng vì không ai có tiền nên Lưu Thanh T đưa điện thoại cho V để đổi ma túy thì V có đồng ý nhưng không nói số tiền hùn cụ thể, V cũng không có nhắn tin cho Nguyễn Tấn T chở V đi mua ma túy nên chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối

với Lê Quốc V. Đối với Nguyễn Văn L chỉ đi nhờ xe, không liên quan đến hành vi vận chuyển ma túy của các bị cáo nên không xử lý đối với L.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1 Tuyên bố: Bị cáo Lê Thái V và bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 250; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thái V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù đối với các bị cáo tính từ ngày 09/7/2020.

2 Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số kiểm soát 68G1-773.83 (kèm theo giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Tấn T) và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám (mặt trước bị bể). Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 274/KL-PC09 là mẫu vật còn lại sau giám định, 01 nón bảo hiểm.

(Kèm theo Quyết định chuyển vật chứng số 27/QĐ-VKS-CD ngày 21/10/2020 và bảng thống kê vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ)

3 Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Bị cáo Lê Thái V phải nộp 200.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Tấn T phải nộp 200.000đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện CD;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện CD;
- Cơ quan THAHS Công an huyện CD;
- Chi cục THADS sự huyện CD;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Minh Viễn

